

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG**
Bản án số: 68 /2019/HS-ST
Ngày 15/ 10 / 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Hà Văn Vinh**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Ngọc Trứ**

Bà Nguyễn Thị Bắc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hoan- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2019/QĐXXST-HS ngày 02 /10/ 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn P; sinh năm 1981; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu 5, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quang Nam, sinh năm 1954 (Đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Hồ, sinh năm 1952; Vợ, con: chưa có; Gia đình có 3 chị em bị cáo là con thứ hai; Tiền án, Tiền sự ;không; Nhân thân:

- Ngày 22/01/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Ngày 10/8/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã được xóa án tích.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ từ ngày 13/6/2019 đến ngày 22/6/2019. Hiện đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn P;

Ông Thân Văn Dũng và bà Giáp Thị H- trợ giúp viên pháp lý

- Thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Giang

- Bị hại: Anh Lê Văn T, sinh năm 1984; - vắng mặt

Nơi cư trú; thôn An Thông, xã Đức Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;

Anh Nguyễn Tuấn M sinh năm 1979 vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn Trung Hòa, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa, Bắc Giang

Bà Nguyễn Thị H sinh năm 1952 vắng mặt có lý do

Nơi cư trú: Khu 5, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Người làm chứng; Anh Nguyễn Văn H sinh năm 1981. Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn Bảo An, xã Hoàng An, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Anh Lê Văn T, sinh năm 1984; trú tại thôn An Thông, xã Đức Thắng, huyện Hiệp Hòa xây dựng công trình nhà ở cho gia đình chị Chu Thị H, sinh năm 1991 tại Khu đô thị thuộc thôn Trung Đồng, xã Đức Thắng. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/6/2019, sau khi nghỉ làm, anh T dọn dẹp đồ dùng xây dựng để tại tầng 3 và tầng 4 của ngôi nhà đang xây dựng cho gia đình chị H rồi ra về.

Khoảng gần 02 giờ sáng ngày 13/6/2019, Nguyễn Văn P, sinh năm 1981; trú tại Khu 5, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 99H2-3778 của bà Nguyễn Thị H đi từ nhà xuống chợ Thường thuộc xã Thường Thắng, huyện Hiệp Hòa. Khi đi đến khu đô thị thuộc thôn Trung Đồng, xã Đức Thắng, huyện Hiệp Hòa, phát hiện thấy có một ngôi nhà đang xây dựng, không có người trông coi nên P nảy sinh ý định trộm cắp. P để xe ở ngoài địa đường tỉnh lộ 296 rồi đột nhập vào từ phía sau của ngôi nhà. P đi thẳng lên tầng 04 của ngôi nhà và phát hiện có một số tài sản gồm: 01 kim cộng lực; 01 vạm uốn sắt; 01 chiếc mô tơ loại 2,2 KW gắn trên 01 máy trộn bê tông; 01 vỏ bao xi măng bên trong có các dụng cụ xây dựng gồm 05 dao xây, 01 bay, 07 búa đinh loại nhỏ, 01 thước kéo loại 05 mét. P dùng kim cộng lực cắt dây sắt buộc chiếc mô tơ ra khỏi máy trộn bê tông rồi mang chiếc mô tơ xuống dưới. Khi xuống đến tầng 03 của ngôi nhà, P phát hiện có 01 chiếc quạt điện tự chế và 01 máy khoan cầm tay nhãn hiệu Osuka. P mang chiếc máy khoan cầm tay ở tầng 03 lên tầng 04, cho vào trong vỏ bao xi măng rồi vứt vỏ bao xi măng cùng các vật dụng trong đó và chiếc vạm uốn sắt, chiếc kim cộng lực xuống bãi đất trống phía sau của ngôi nhà. Sau đó, P đi bộ mang chiếc mô tơ và chiếc quạt điện tự chế xuống tầng 01, nhặt các tài sản vừa vứt xuống ở bãi đất trống phía sau nhà (do quá trình vứt tài sản từ tầng 04 xuống nên một số tài sản trong vỏ bao xi măng bị bắn ra ngoài, do trời tối P chỉ nhặt được một số tài sản P nhìn thấy ở gần) và mang tất cả số tài sản vừa trộm cắp được ra chỗ để xe máy. P gọi điện cho mẹ là bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1952 với nội dung bảo Nguyễn Văn H, sinh năm 1981 trú tại thôn Bảo An, xã Hoàng An, huyện Hiệp Hòa (là em họ P, đang ngủ ở nhà P) xuống cầu Tây để P nhờ tí việc. Sau khi thấy H xuống, P bảo H đèo 01 chiếc máy khoan cầm tay, 01 chiếc kim cộng lực, 01 chiếc vạm uốn sắt và bao xi măng có chứa một số vật dụng xây dựng về nhà cho P. Còn lại chiếc mô tơ điện, P mang xuống nhà Nguyễn Tuấn M, sinh năm 1979 trú tại thôn Trung Hòa, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa để bán. Tại nhà M, P và M thống nhất giá chiếc mô tơ là 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng). P khai P không lấy tiền mặt mà bảo M đổi cho 02 tép ma túy hêrôin để sử dụng. Do chưa có ma túy nên M hẹn P lúc khác quay lại lấy sau, P đồng ý và đi về nhà.

Khoảng 06 giờ ngày 13/6/2019, anh Lê Văn T đến nhà chị H để tiếp tục làm việc thì phát hiện bị kẻ gian trộm cắp toàn bộ số tài sản anh để ở tầng 3 và tầng 4 của ngôi nhà. Anh T làm đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa về sự việc trên. Đến 08 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn P đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của anh Lê Văn T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn P tại Khu 5, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa và khám xét khẩn cấp nơi ở, phương tiện của Nguyễn Tuấn M tại thôn Trung Hòa, xã Mai Trung, huyện Hiệp Hòa. Kết quả thu giữ tại nhà Nguyễn Văn P 01 quạt điện tự chế, 01 máy khoan cầm tay nhãn hiệu Osuka, 01 bay kim loại, 01 thước kéo, 01 kìm cộng lực, 01 văm uốn sắt, 01 vỏ bao xi măng bên trong có 04 búa đinh loại nhỏ, 01 con dao xây; thu giữ tại nhà Nguyễn Tuấn M 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, có viên màu đỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy ở tại góc tường của nhà M.

Kết luận định giá số 19/KL-HĐĐG ngày 18/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hiệp Hòa kết luận: 01 máy khoan cầm tay nhãn hiệu osuka, 01 quạt điện cây tự chế, 01 kìm cộng lực, 01 mô tơ điện, 01 bay kim loại, 01 thước kéo, 07 búa đinh, 05 dao xây, 05kg đinh loại, 01 văm uốn sắt có tổng trị giá 4.407.500 đồng.

Kết luận giám định số 1021/KL-KTHS ngày 13/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,072 gam.

Đối với Nguyễn Văn H: Khi được bà Nguyễn Thị H bảo xuống cầu Tây để Phúc nhờ tí việc thì cả bà H và H không biết xuống để làm gì. Quá trình H chở các tài sản trộm cắp về nhà cho P, H không biết đó là tài sản do P trộm cắp mà có nên không có căn cứ để xem xét, xử lý.

Đối với Nguyễn Tuấn M: Khi mua chiếc mô tơ của Phúc, anh M không biết đó là tài sản do P trộm cắp mà có. Sau khi mua được chiếc mô tơ mà P mang đến với giá 500.000 đồng, M đã bán cho một người đàn ông đi thu mua đồ điện cũ với giá 600.000 đồng, M không biết tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông đó nên Cơ quan điều tra không thu giữ được. Quá trình điều tra M không thừa nhận việc M và P thống nhất đổi chiếc mô tơ lấy ma túy như P đã khai nên Cơ quan điều tra đã tiến hành cho đổi chất nhưng không có kết quả. Riêng hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của M, M khai với mục đích để sử dụng, Cơ quan điều tra thu giữ số ma túy tại nhà M có khối lượng 0,072 gam chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Trưởng Công an huyện Hiệp Hòa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Tuấn M với mức phạt tiền là 1.500.000 đồng.

Về chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 99H2-3778 Phúc dùng làm phương tiện để trộm cắp. Đây là chiếc xe của bà Nguyễn Thị H,

khi mượn xe bà H thì P nói là mượn xe để đi chơi. Bà H không biết P sử dụng chiếc xe để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra không thu giữ.

Về vật chứng của vụ án gồm: 01 quạt điện tự chế, 01 máy khoan cầm tay nhãn hiệu Osuka, 01 kìm cộng lực, 01 vam uốn sắt, 01 thước kéo, 01 bay kim loại, 01 dao xây, 04 búa đinh loại nhỏ, 01 vỏ bao xi măng. Ngày 12/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho anh Lê Văn T toàn bộ số tài sản đã thu giữ nêu trên.

Về trách nhiệm dân sự: Anh T đã nhận lại số tài sản bị trộm cắp mà Cơ quan điều tra đã thu giữ được. Riêng chiếc mô tơ điện gắn với máy trộn bê tông không thu được. Anh T không yêu cầu bồi thường dân sự.

Từ hành vi nêu trên của Nguyễn Văn P. Cáo trạng số 65/CT-VKS-HH ngày 04/9/2019 của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã truy tố Nguyễn Văn P ra trước Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay Nguyễn Văn P khai nhận:

Khoảng gần 02 giờ sáng ngày 13/6/2019, Nguyễn Văn P, một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 99H2-3778 từ nhà xuống chợ Thường thuộc xã Thường Thắng, huyện Hiệp Hòa. Khi đi đến khu đô thị thuộc thôn Trung Đồng, xã Đức Thắng, huyện Hiệp Hòa, phát hiện thấy có một ngôi nhà đang xây dựng, không có người trông coi nên P nảy sinh ý định trộm cắp. P để xe ở ngoài rìa đường tỉnh lộ 296 rồi đột nhập vào nhà. P đi thẳng lên tầng 04 thấy có một số tài sản gồm: 01 kìm cộng lực; 01 vam uốn sắt; 01 chiếc mô tơ loại 2,2 KW gắn trên 01 máy trộn bê tông; 01 vỏ bao xi măng bên trong có các dụng cụ xây dựng gồm 05 dao xây, 01 bay, 07 búa đinh loại nhỏ, 01 thước kéo loại 05 mét. P dùng kìm cộng lực cắt dây sắt buộc chiếc mô tơ ra khỏi máy trộn bê tông rồi mang chiếc mô tơ xuống dưới. Khi xuống đến tầng 03 của ngôi nhà, thấy có 01 chiếc quạt điện tự chế và 01 máy khoan cầm tay nhãn hiệu Osuka. P mang chiếc máy khoan cầm tay ở tầng 03 lên tầng 04, cho vào trong vỏ bao xi măng rồi vớt vỏ bao xi măng cùng các vật dụng trong đó và chiếc vam uốn sắt, chiếc kìm cộng lực xuống bãi đất trống phía sau nhà. Sau đó, P đi bộ mang chiếc mô tơ và chiếc quạt điện tự chế xuống tầng 01, nhặt các tài sản vừa vớt xuống ở bãi đất trống phía sau nhà và mang tất cả số tài sản vừa trộm cắp được ra chỗ để xe máy. P gọi điện cho mẹ là bà Nguyễn Thị H bảo Nguyễn Văn H, xuống cầu Tây để P nhờ tí việc. P bảo H đèo 01 chiếc máy khoan cầm tay, 01 chiếc kìm cộng lực, 01 chiếc vam uốn sắt và bao xi măng có chứa một số vật dụng xây dựng về nhà P. Còn lại chiếc mô tơ điện, P mang xuống nhà Nguyễn T Mùi để bán. Tại nhà M, P và M thống nhất giá chiếc mô tơ là 500.000 đồng. P khai lúc đầu P không lấy tiền mặt mà bảo M đòi cho 02 tép ma túy hêrôin để sử dụng sau đó khai lấy bằng tiền.

Lê Văn T khai: Anh làm nghề xây dựng cho nên có nhận xây nhà ở cho gia đình chị Chu Thị H ở Khu đô thị thuộc thôn Trung Đồng, xã Đức Thắng.

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 12/6/2019, sau khi nghỉ làm, anh dọn dẹp đồ gồm: 01 máy khoan cầm tay nhãn hiệu Osuka; 01 quạt điện tự chế; 01 máy trộn bê tông gắn 01 mô tơ loại 2,2 KW; 01 kìm cộng lực; 01 văm uốn sắt; 01 vỏ bao xi măng bên trong có 01 thước kéo loại 05 mét, 01 bay kim loại, 07 búa đinh, 05 dao xây, 05kg đinh kim loại để tại tầng 3 và tầng 4 của ngôi nhà đang xây dựng cho gia đình chị H rồi ra về. Khoảng 06 giờ ngày 13/6/2019, anh đến nhà chị H để tiếp tục làm việc thì phát hiện bị kẻ gian trộm cắp toàn bộ số tài sản anh để ở tầng 3 và tầng 4 của ngôi nhà cho nên anh đã làm đơn trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa. Sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã, trả lại cho anh toàn bộ số tài sản đã thu giữ nêu trên. Còn chiếc mô tơ điện không thu được. Nay anh không yêu cầu P bồi thường.

Anh M khai nhận: Vào khoảng 5 giờ ngày 13/6/2019 anh đang ngủ thấy P gọi và nói bán cho anh chiếc mô tơ, P nói là của P, anh không biết đó là tài sản do P trộm cắp mà có. Sau khi mua được chiếc mô tơ mà P mang đến với giá 500.000 đồng, sáng ra anh đã bán chiếc mô tơ đó cho một người đàn ông đi thu mua đồ điện cũ với giá 600.000 đồng, Anh không biết tên tuổi, địa chỉ của người đàn ông đó. Ngoài ra P khai; Phúc và anh thông nhất đổi chiếc mô tơ lấy 2 tép ma túy là không đúng mà khi mua mô tơ anh mua của P giá 500.000đ anh trả cho P bằng tiền mặt. còn khi khám nhà anh Cơ quan điều tra thu được tại nhà anh 0,072 gam ma túy đó là số ma túy do anh nghiện ma túy cho nên anh mua về để sử dụng. Công an huyện Hiệp Hòa đã xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng đối với anh về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bà H khai; Bà là mẹ Phúc ngày 12/6/2019 Phúc có mượn của bà chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển kiểm soát 99H2-3778 nói đi chơi đến khoảng 3 giờ ngày 13/6/2019 P gọi điện nói là bảo H xuống Cầu Tây nhờ tỳ việc, bà đã bảo H xuống cầu Tây xem thế nào hay ngã xe; đến khoảng 7 giờ ngày 13/6/2019 bà lấy xe đi chợ đến chiều về được biết P có hành vi trộm cắp tài sản đến Công an đầu thú. Phúc mượn xe của bà để đi chơi sau đó P trộm cắp bà không biết nay bà khẳng định bà không biết P dùng xe của bà đi trộm cắp.

Anh H khai: anh và Phúc có quan hệ họ hàng bố P là anh trai mẹ anh và mới mất nên tối 12/6/2019 anh xuống nhà P ăn cơm và ngủ ở đó để trông nhà cùng, đến khoảng 3 giờ ngày 13/6/2019 thì thấy Bà H gọi nói xuống cầu tây hộ P gì đấy hay ngã xe. Anh đi xe đạp xuống cầu tây gặp P. P bảo có kéo cắt sắt và kìm chờ về hộ nên anh đã chở về nhà bà H và để ở sân. Đến sáng thấy Công an vào thu toàn bộ tài sản trên. Nay anh xác định không biết tài sản anh trở hộ P là tài sản do P trộm cắp mà có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “ Trộm cắp tài sản” và đề nghị HĐXX; Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38

của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn P; Xử phạt; Nguyễn Văn P từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án nhưng được trừ những ngày tạm giữ từ ngày 13/6/2019 đến 22/6/2019

- Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch Thu tiêu hủy 01 phong bì thư đã niêm phong

Về án phí: áp dụng Điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn P thuộc hộ cận nghèo ở địa phương cho nên miễn án phí cho Nguyễn Văn P và đề nghị tuyên quyền kháng cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với cơ bản là phù hợp nhưng không đồng ý là phạt tù giam đối với bị cáo mà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo bởi lẽ bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 và khoản 2 điều 51 BLHS sau khi phạm tội đã đầu thú và thật sự ăn năn hối cải hơn nữa bố bị cáo vừa mất, mẹ đang bị bệnh ung thư giai đoạn cuối, em gái bị cáo lại bị tàn tật không có khả năng lao động và được hưởng trợ cấp người tàn tật cho nên đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc mẹ và em tàn tật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện cơ bản theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và lời khai của người bị hại người tham gia tố tụng khác, tang vật chứng thu được của vụ án, về thời gian, địa điểm, quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Khoảng gần 02 giờ sáng ngày 13/6/2019, Nguyễn Văn P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 99H2-3778 từ nhà xuống chợ Thường xã Thường Thắng. Khi đi đến khu đô thị thuộc thôn Trung Đồng, xã Đức Thắng P thấy có một ngôi nhà đang xây dựng, không có người trông coi nên P nảy sinh ý định trộm cắp. P vào từ phía sau nhà lấy tài sản gồm: 01 kim cộng lực; 01 vạm uốn sắt; 01 chiếc mô tơ loại 2,2 KW; 05 dao xây, 01 bay, 07 búa đinh loại nhỏ, 01 thước kéo loại 05 mét, 01 chiếc quạt điện tự chế và 01 máy khoan cầm tay nhãn hiệu Osuka. Toàn bộ tài sản đã được định giá là 4.407.500 đồng. Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa cũng xác định bị cáo Phạm tội “ Trộm cắp tài sản”. Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận

Nguyễn Văn P phạm tội “ Trộm cắp tài sản” vi phạm khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, ngoài ra bị cáo đã đầu thú, hơn nữa mẹ bị cáo được tặng huy chương kháng chiến hạng nhì cho nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Làm mất trật tự trị an xã hội, tài sản trộm cắp là loại tài sản khó tiêu thụ. Nhưng bị cáo vẫn trộm cắp, thể hiện sự ngang nhiên coi thường pháp luật, gây hoang mang dao động và bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xử nghiêm đối với bị cáo để giáo dục riêng và góp phần ngăn ngừa chung. Nhưng xét thấy bị cáo sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đầu thú và thành khẩn khai báo biết ăn năn hối cải, ngoài ra tài sản trộm cắp trị giá không lớn cho nên cũng cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt. Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Phúc đề nghị cho bị cáo hưởng án treo là không có căn cứ bởi lẽ bị cáo là đối tượng nghiện hút từ lâu và đã đưa vào diện theo dõi của địa phương hơn nữa bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp và đã bị phạt tù đến 12 tháng nhưng bị cáo vẫn chưa thấy đó là bài học mà còn phạm tội cho nên đề nghị của người bào chữa cho bị cáo hưởng án treo là không có cơ sở nên không thể chấp nhận được. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa đề nghị đường lối giải quyết vụ án và mức hình phạt đối với bị cáo cơ bản là phù hợp cần chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ xung bị cáo Phúc thuộc đối tượng hộ cận nghèo cho nên cần miễn hình phạt bổ xung là phạt tiền cho bị cáo.

[4] Về dân sự; Anh Lê Văn T xác định đã nhận được tài sản còn lại anh không yêu cầu Phúc phải bồi thường cho nên không xem xét.

Chiếc mô tô P mang bán cho anh M, anh M không biết tài sản mà Phúc bán cho anh là tài sản do P trộm cắp mà có, ngoài ra khi khám nhà anh M Cơ quan điều tra thu được tại nhà anh M 0,072 gam ma túy đó là do anh M nghiện ma túy cho nên anh mua về để sử dụng vì vậy không đủ căn cứ truy tố anh M về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy cho nên Công an huyện Hiệp Hòa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh M là phù hợp.

Đối với anh H: Khi được bà Nguyễn Thị H bảo xuống cầu Tây để P nhờ tỳ việc thì cả bà H và H đều không biết xuống để làm gì. Quá trình H chở các tài sản trộm cắp về nhà cho P, anh H không biết đó là tài sản do P trộm cắp mà có nên không xem xét, xử lý là phù hợp.

Đối với chiếc xe máy Pdùng để đi trộm cắp là tài sản của bà H cơ quan điều tra không thu hồi xử lý xét thấy là phù hợp cần chấp nhận.

Đối với số tiền 100.000đ chênh lệch thu được do anh M bán chiếc mô tô anh mua của P trộm cắp là tài sản anh M thu được từ việc P trộm cắp cần tịch thu xung quỹ nhà nước.

[5] Về vật chứng của vụ án: 01 phong bì ký hiệu "KX" có chứa chất ma túy thu được tại nhà anh Nguyễn Tuấn M là hàng thuộc độc quyền quản lý của nhà nước và cấm sử dụng cần tịch thu tiêu hủy

Về án phí; Nguyễn Văn P thuộc đối tượng hộ cận nghèo cho nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn P** phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”

Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm s khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn P:

Xử phạt; **Nguyễn Văn P**; 10 (mười) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản ” Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án nhưng được trừ những ngày tạm giữ từ ngày 13/6/2019 đến 22/6/2019.

Truy thu của Nguyễn Tuấn M 100.000đ xung công quỹ nhà nước.

- Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch Thu tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu "KX" có chứa chất ma túy

Về án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn P.

Báo cho bị cáo có mặt biết quyền được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- THADS huyện Hiệp Hòa;
- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Bị cáo, Đương sự
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hà Văn Vinh

